TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2018/HS-ST
Ngày: 29/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hải
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Đình Can
2. Ông Nguyễn Như Thanh

Thư ký phiên toà:
Ông Hà Ngọc Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên toà:
Bà Đào Thị Quế – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2018/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2018/HSST- QĐ ngày 19 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

PHẠM QUÝ D, sinh năm 1989; ĐKHKTT: Phường V, quận H, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 11/12; con ông Phạm Quý T; con bà Vũ Thị T; Danh chỉ bản: 000000106, lập ngày 20/01/2018, Công an quận Cầu Giấy; **Tiền án, tiền sự**: không; Bắt quả tang ngày 20/01/2018; ngày 25/01/2018 Hủy bỏ tạm giữ; Ngày 26/01/2018 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Quý T, sinh năm 1941; Trú tại: Phường V, quận H, Thành phố Hà Nội.

-*Người làm chứng:* Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1997;Trú tại: Phường T, quận C, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 45 phút, ngày 20/01/2018, tại khu vực trước cửa nhà nghỉ H ở đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, tổ công tác công an phường Trung Hòa phát hiện và thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Phạm Quý D một túi nilon màu trắng, bên ngoài có quấn băng dính màu đen, bên trong có 10 viên nén màu xanh hình tròn, một mặt có chữ W. Tại chỗ, D khai là ma túy loại " thuốc lắc" mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên

bản, thu giữ tang vật và đưa D về trụ sở để giải quyết. Ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ của D một xe máy Honda Wave an pha màu trắng, BKS: 29D1-91x.xx và một điện thoại di động Nokia X2-01 có số sim 0904549xxx.

Kết luận giám định số 892/KLGĐ-PC54 ngày 26/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 10 viên nén màu xanh hình tròn, một mặt có chữ W đều là ma túy loại MDMA, tổng trọng lượng: 2,959 gam.

Tại cơ quan điều tra, D khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 02 giờ ngày 20/01/2018, D một mình đi xe máy Honda Wave an pha màu trắng, BKS: 29D1-91x.xx đến khu vực bãi rác Thành Công để mua ma túy. Tại đây, D đã gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết một túi nilon chứa 10 viên thuốc lắc với giá 4.000.000 đồng, sau đó D cho số ma túy trên vào túi quần trước bên phải rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực trước cửa nhà nghỉ H ở đường Trần Duy Hưng thì bị lực lượng Công an bắt giữ cùng tang vật.

Lời khai của D phù hợp với lời khai người làm chứng và tang vật của vụ án. Xét nghiệm nước tiểu của D dương tính với chất ma túy. Khám xét nơi ở của D không phát hiện, thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave an pha màu trắng, BKS: 29D1-91x.xx thu giữ của D, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Phạm Quý T là bố đẻ D. Ngày 19/01/2018, ông T cho D mượn xe để sử dụng, việc D dùng xe đi mua ma túy ông T không biết. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông T chiếc xe máy trên. Ông T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với chiếc điện thoại di động quá trình điều tra xác định là tài sản của D và không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho D.

Đối tượng bán ma túy cho D, do D không biết tên tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 121/CT-VKSCG ngày 24/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Phạm Quý D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã công bố, thái độ ăn năn hối cải.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo D theo tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản Cáo trạng số 121/CT-VKSCG ngày 24/5/2018 và đề nghị xử phạt bị cáo với mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa ma túy có chữ ký của Phạm Quý D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ đầy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 45 phút, ngày 20/01/2018, tại khu vực trước cửa nhà nghỉ H ở đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Phạm Quý D đang có hành vi tàng trữ trái phép 10 viên nén màu xanh hình tròn, một mặt có chữ W đều là ma túy loại MDMA, tổng trọng lượng: 2,959 gam, mục đích để sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt quả tang.

Hành vi của Phạm Quý D đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải, nhân thân chưa tiền án, tiền sự, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo D sinh năm 1989, bị cáo cư trú ngay tại Hà Nội. Với độ tuổi, trình độ văn hóa và sự tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về tệ nạn ma túy, bị cáo đã có đủ năng lực, nhận thức để biết rằng việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm hại đến trật tự an toàn xã hội. Nhưng do là đối tượng nghiện, bất chấp các quy định của pháp luật, bị cáo vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi chủ quan, cố ý. Do vậy, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng công tác răn đe phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng theo điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hạn tù của bị cáo kể từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi 06 (sáu) ngày tạm giữ (từ ngày 20/01/2018 đến ngày 25/01/2018). Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Xử lý tang vật vụ án và án phí:

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo cho tịch thu tiêu hủy; Đối với chiếc điện thoại di động cơ quan điều tra đã trả cho bị cáo nên không xét; Đối với chiếc xe máy thu giữ của bị cáo, cơ quan điều tra đã trả cho ông T, ông T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người liên quan được quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Phạm Quý D – sinh năm 1989

Phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Phạm Quý D **36 (ba mươi sáu) tháng tù** về tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy "**. Hạn tù kể từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi 06 (sáu) ngày tạm giữ (từ ngày 20/01/2018 đến ngày 25/01/2018).

2. Căn cứ vào: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 21, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/ UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục kèm theo.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01(một) Phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Phạm Quý D và Giám định viên Vũ Việt Cường trên mép dán phong bì niêm phong, bên trong 01(một) phong bì niêm phong có chứa: 10 viên nén màu xanh hình trụ tròn, có logo chữ W, đều là ma túy loại MDMA, tổng trọng lượng: 2,959 gam hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy – Biên bản giao nhận vật chứng số 160 GN/THA-CA ngày 24/5/2018.

Bị cáo Phạm Quý D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Phạm Quý T được quyền kháng cáo phần liên quan trong bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận bản án:
- Bị cáo; người liên quan
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Hà Nội + VKSND Cầu Giấy;
- Sở Tư pháp HN;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA DS quận Cầu Giấy;
- UBND phường V, quận H, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Hải